

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 562/2025/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim K, sinh năm 1996, Địa chỉ: Thôn H, xã D, t phố Hà Nội; CCCD số: 001196007030 cấp ngày 27/5/2023.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thiện T, sinh năm 1992, Địa chỉ: thôn H, xã D, t phố Hà Nội; CCCD số: 001092004264 cấp ngày 04/12/2024.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải t ngày 05 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải t ngày 05 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải t, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim K và anh Nguyễn Thiện T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Kim K và anh Nguyễn Thiện T có 01 con chung là cháu Nguyễn Thiện D, sinh ngày 23/3/2017. Hiện cháu D đang ở với anh Nguyễn Thiện T. Khi ly hôn, chị K và anh T thỏa thuận:

Giao con chung là cháu Nguyễn Thiện D cho anh Nguyễn Thiện T là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung của chị K cho anh T cho đến khi con chung trưởng t (đủ 18 tuổi) hoặc nếu có sự thay đổi khác. Sau khi ly hôn, chị K có quyền qua lại, chăm sóc, giáo dục

con chung, không ai được cản trở

2.2 *Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng*: Chị Nguyễn Thị Kim K và anh Nguyễn Thiện T thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung vợ chồng.

2.3 *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Kim K tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai ký hiệu BLTU/25E số 0019043 ngày 08/12/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 – Hà Nội. Hoàn trả chị Nguyễn Thị Kim K số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự t phố Hà Nội;
- UBND xã C, huyện L, t phố Hà Nội (nay là xã D, t phố Hà Nội - Giấy CNKH số 10/2007;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Việt Phương